

# VẬT LIỆU KIẾN TRÚC THỜI KỲ TIỀN THĂNG LONG Ở HOÀNG THÀNH THĂNG LONG - HÀ NỘI QUA KẾT QUẢ KHAI QUẬT KHẢO CỔ

TS. BÙI THỊ THU PHƯƠNG\*

## TÓM TẮT

*Từ kết quả khai quật khảo cổ tại Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội, bài viết bước đầu tập trung làm rõ về các loại hình, đặc trưng cơ bản, kỹ thuật chế tác, công năng kiến trúc.. của vật liệu kiến trúc thuộc thời kỳ Đại La (tiền Thăng Long), đồng thời, góp phần củng cố thêm nhận thức: gạch, ngói thuộc thời kỳ Đại La ở nước ta tuy có phần chịu sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa nhưng vẫn mang dáng vẻ của văn hóa phương Nam và được các thời kỳ sau kế thừa, phát huy, tái sử dụng...*

**Từ khóa:** vật liệu kiến trúc; gạch; ngói; Đại La; Thăng Long.

## ABSTRACT

*From the archaeological findings in Thăng Long - Hanoi citadel, the paper firstly focuses on clarify the types, characteristics, produce methods, architectural capacity etc of architectural materials of Đại La era (Pre-Thăng Long), as well as contribute to strengthen a conclusion that: although brick, tiles of Đại La period had some influences from China but had many Vietnamese cultural characteristics, and inherited, used by later periods.*

**Key words:** Architectural materials; Brick; Tile; Đại La; Thăng Long.

### 1. Lời mở

Di sản thế giới Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội gồm di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu và Thành cổ Hà Nội. Trong lịch sử, vùng đất này đã sớm trở thành một trung tâm chính trị, văn hoá quan trọng. Từ thành Vạn Xuân, kinh đô của nhà nước độc lập do Lý Nam Đế thành lập vào thế kỷ VI, rồi phủ thành Tống Bình, phủ thành An Nam (thế kỷ VII - IX) mà tiêu biểu là thành Đại La (thế kỷ IX) đều nằm trong khu vực này. Đại La không những là thành lũy quy mô lớn mà còn là một đô thị phồn thịnh bậc nhất của đất nước ta thời bấy giờ.

Trong Chiếu dời đô, vua Lý Thái Tổ gọi thành Đại La là "cổ đô của Cao Vương". Đó là phủ thành An Nam do Tiết độ sứ Cao Biền xây dựng năm 866 trên cơ sở các phủ thành trước: "Thành mang tên La Thành, chu vi 1980 trượng 5 thước (6,139km), cao 2 trượng 6 thước (8,06m), chân thành rộng 2 trượng 6 thước (8,06m), bốn mặt xây nữ tường cao 5 thước 5 tấc (1,70m), 55 địch lâu (lầu quan sát địch), 5 môn

lâu (lầu cửa), 6 ồng môn (cửa ồng), 3 cửa nước, 34 đường bộ, lại đắp đê chu vi 2125 trượng 8 thước (6,589km), cao 1 trượng 5 thước (4,65m), chân rộng 3 trượng (9,30m), lại dựng hơn 5000 gian nhà"<sup>1</sup>...

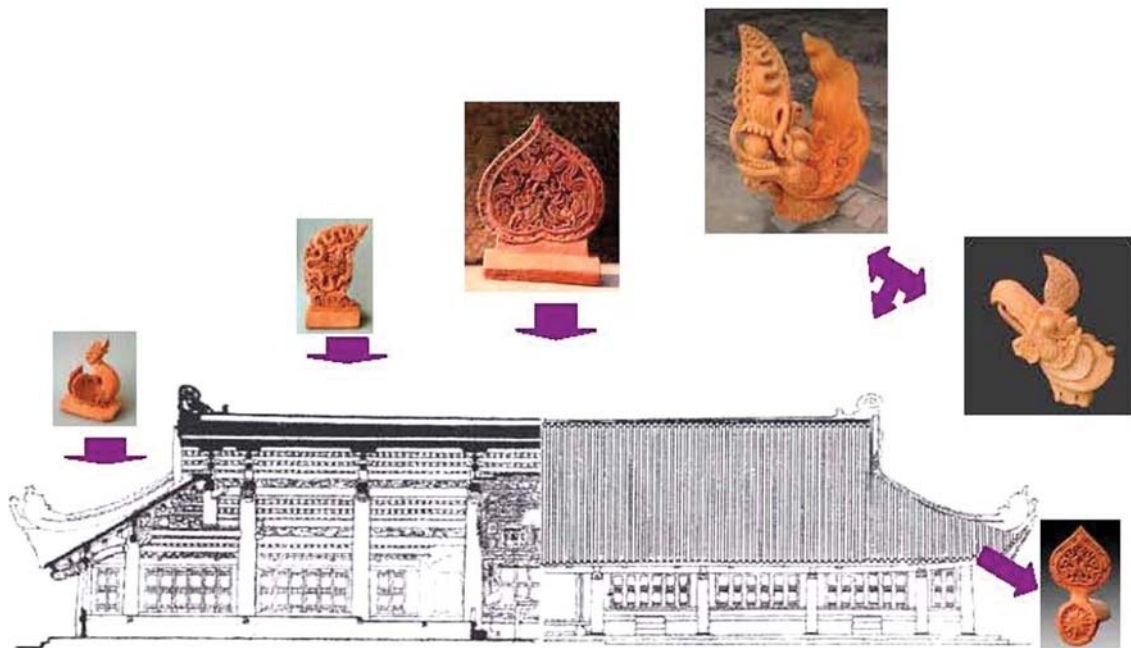
Từ cuối năm 2002, những cuộc khai quật khảo cổ học tại 18 Hoàng Diệu bắt đầu được tiến hành và nghiên cứu quy mô. Qua những đợt khai quật, bên cạnh việc xuất lộ dấu vết kiến trúc của cung điện, còn phát hiện hàng ngàn di vật gắn với các cung điện. Tại các hố khai quật đã xuất lộ một tầng văn hóa thời tiền Thăng Long (thời Đại La) dày trên dưới 1m, trong đó, có những đầu ngói ống trang trí mặt linh thú, hoa sen, những viên gạch lát nền hình vuông, trang trí hoa văn hình cá sấu trong sóng nước, hình bông hoa sen, những phù điêu trang trí nóc mái..., với số lượng không nhỏ, chứng tỏ tại khu di tích này đã từng tồn tại những kiến trúc có quy mô lớn, với trang trí công phu của thời kỳ Đại La.

### 2. Đặc điểm chủ yếu của vật liệu kiến trúc thời kỳ tiền Thăng Long

#### 2.1. Vật liệu kiến trúc sử dụng trên bộ mái

Vật liệu cấu thành bộ mái kiến trúc gồm những viên ngói cong (ngói âm dương) và phù điêu trang

\* Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long - Hà Nội



Giả định về một số chi tiết trang trí trên mái cung - điện thời Lý -Trần - Nguồn: Tư liệu Viện Khảo cổ học

trí kiến trúc. Ngói âm dương đã xuất hiện ở Việt Nam vào khoảng thế kỷ I - II trước Công nguyên (phát hiện tại khu di tích Cổ Loa - Hà Nội). Với mỗi vị trí khác nhau trên bộ mái kiến trúc sẽ có một loại ngói lợp tương xứng, như ngói lợp phần thân mái, ngói lợp phần diềm mái và ngói lợp phần góc mái.

Ngói ống lợp thân mái thường có dáng thon dài, tròn đều, mặt cắt ngang hình nửa ống tròn. Thân ngói được tạo tác bằng kỹ thuật dải cuộn, kết hợp bàn xoay, có độ dày tương đối đều, mặt trên miết nhẵn hoặc có dấu vân thừng, mặt dưới có dấu vải rất rõ. Hai bên rìa cạnh thẳng và cắt bẻ. Phần đuôi và thân ngói được tạo liền khối. Đuôi ngói được tạo bằng cách cắt bớt độ dày thân. Độ dày của phần đuôi thường bằng một nửa độ dày thân ngói.

Ngói ống lợp diềm mái là những viên ngói được lợp ở vị trí đầu tiên trong hàng, gồm hai phần: phần đầu có trang trí hoa văn và phần thân hình ống nửa hình tròn, đầu ngói thường được gắn vuông góc với thân ngói. Phần đầu ngói và thân ngói được tạo tác bằng kỹ thuật ghép nối. Trong lòng đầu ngói trang trí hoa văn, với các chủ đề chính là hoa lá, các vòng nhũ đỉnh, mặt người, mặt linh thú.

Ngói ống lợp góc mái có hình dáng và kích thước tương đương những viên ngói ống lợp diềm mái. Phần đuôi ngói có sự khác biệt so với ngói ống lợp thân mái và diềm mái. Loại này không được tạo đuôi như ngói ống lợp ở thân mái và diềm mái -

Phần đuôi thường có đường kính rộng tương đương đường kính thân, hai bên rìa cạnh đuôi cắt lượn tròn đều. Phần đầu ngói thường có mặt cắt dọc vát chéo. Đỉnh của đầu viên ngói nhô cao, thường có mô típ trang trí hình mặt linh thú. Mặt linh thú nhô lên và có tính cách điệu khá cao - Mặt tròn, mũi to, miệng rộng, trán và cằm có các đường vạch thẳng thể hiện râu và tóc. Xung quanh mặt linh thú có vòng tròn nhũ đỉnh.

Ngói lòng máng lợp thân mái có hình chữ nhật, mặt cắt ngang khum cong, phần đuôi rộng hơn phần đầu. Loại ngói này được tạo tác bằng kỹ thuật dải cuộn, kết hợp khuôn trên bàn xoay hoặc đắp tảng đất lên khuôn, kết hợp với bàn đập, trong lòng ngói thường có dấu vải - dấu vết lót khuôn. Thân ngói dày không đều, phần đầu dày và mỏng dần về phần đuôi. Hai bên rìa cạnh thẳng và có dấu cắt bẻ. Cũng giống như ngói ống, ngói lòng máng cũng có những loại riêng biệt để lợp vào các vị trí tương ứng trên bộ mái.

Ngói lòng máng lợp diềm mái gồm hai loại:

Loại 1: phần đầu gắn thêm yếm ngói (ngói yếm hay còn gọi ngói trích thúy). Yếm ngói thường có 3 nhịp uốn, trên bề mặt trang trí hình hoa sen theo hướng nhìn nghiêng hoặc hình bông hoa đơn giản, có hai dải dây lá uốn sang hai bên. Nơi tiếp giáp giữa thân ngói và yếm ngói có dải nhũ đỉnh tròn, cách đều nhau.

Loại 2: phần đầu dày gấp đôi phần thân, trang trí hoa văn là hai đường thẳng đứt quãng, kết hợp đường răng cưa ở mép ngoài, được khắc tay trực tiếp lên phần mép đầu ngói.

Phù điêu trang trí: gồm những mặt hổ phù, tượng đầu sư tử, mặt linh thú. Loại hiện vật này có số lượng không nhiều, được làm từ đất sét pha cát hạt mịn, màu xám (màu đặc trưng của vật liệu kiến trúc bằng đất nung thời Đại La).

Tượng sư tử thường được tạo nguyên khối, kết hợp khắc tỉa bằng tay, tính chất tả thực rất cao. Mặt sư tử được thể hiện khá dữ tợn, với tư thế nhìn thẳng/chính diện, miệng há rộng, để lộ hai hàm răng lớn, có những chiếc răng nanh nhe ra, hai mắt to lồi, mũi lớn, hai lỗ mũi to, hai bên má là những đường hoa văn dấu hỏi (?), râu dưới hàm dài, vành phía ngoài có các xoáy cuộn nối tiếp nhau, hát ngược lên phía đỉnh đầu. Qua hiện vật khai quật, mặt sư tử được thể hiện khá phong phú, đa dạng, mỗi loại hình lại nhấn mạnh các chi tiết khác nhau, như mắt, mũi, miệng, lông mi, râu...

Mặt linh thú trong khung hình chữ nhật, bề mặt phẳng, các góc cạnh vuông hoặc lượn tròn, với cặp lông mày rậm, xéch, hai mắt tròn to, mũi nổi cao, hai cánh mũi nở, miệng rộng, hai hàm răng đang nhe ra, hai bên có các răng nanh, cần lưỡi đuổi tà dâm, lưỡi thè ra. Giữa trán thường khắc nổi chữ Vương thể hiện uy quyền.

### 2.2. Vật liệu kiến trúc sử dụng để xây tường, lát sân/nền và các công trình phụ trợ

Đó là các loại gạch hình vuông, gạch hình chữ nhật, dùng để lát sân/nền, xây tường, bó nền, đường đi, xây mộ, xây khuôn giếng hay thành quách... Gạch thời Đại La thường được làm bằng chất liệu đất sét pha sạn sỏi laterit, phần lớn có màu xám, một tỷ lệ nhỏ màu đỏ xám hoặc đỏ nhạt.

Gạch hình vuông: bề mặt vuông, mặt cắt ngang hình chữ nhật, có hai loại, một loại bề mặt trơn (phổ biến) và loại kia có trang trí trên một bề mặt. Hoa tiết trang trí gồm các chủ đề cá sấu trong sóng nước, hoa sen và in kiểu bàn cờ.

Hình cá sấu được thể hiện đang bơi trong sóng nước, có mõm dài, hàm răng sắc nhọn, mắt tròn đang nhô lên trên các lớp sóng cuộn, trông rất sinh động; trang trí hình bông hoa sen theo hướng nhìn trực diện, với các cánh sen to, mập mạp, nổi cao, đường diềm bao xung quanh bông sen hình ô trám lồng; hoặc trang trí văn in kiểu bàn cờ, với những hình tam giác ngược chiều

nhau hoặc trong khung vuông có nhiều ô vuông nhỏ xếp thành hàng.

Gạch hình chữ nhật: đây là loại gạch có số lượng lớn. Các bức tường kiến trúc, hệ thống đường cống thoát nước, giếng nước phục vụ đời sống sinh hoạt hằng ngày... đều được xây (hoặc xếp) chủ yếu bằng loại vật liệu này.

Một số lượng lớn gạch trên bề mặt có in nổi chữ Hán "Giang Tây quân", "Giang Tây chuyên" hay "Giang Tây" trong khung gờ nổi hình chữ nhật. Đây là những viên gạch có chữ mang niên đại sớm nhất trong lịch sử nước ta. Bằng khảo chứng thư tịch cổ, cố GS. Trần Quốc Vượng cho rằng, đây là gạch của binh lính nhà Đường đóng góp để xây thành Đại La. Thư tịch cổ có ghi: vào khoảng cuối thế kỷ IX, để đề phòng quân Nam Chiếu (Văn Ham) đánh xuống, hằng năm vào mùa thu và mùa đông, nhà Đường đã phái nhiều đội quân xuống phòng thủ vùng Lĩnh Nam (Bắc Việt Nam, Quảng Đông, Quảng Tây), trong đó có tướng và quân Giang Tây. Đội quân này cũng được các viên quan đô hộ cho tham gia xây đắp thành trì. Và, loại gạch "Giang Tây quân" có thể do quân sĩ Giang Tây sản xuất, chữ "Giang Tây quân" đóng trên các viên gạch như một loại nhãn hiệu sản xuất<sup>2</sup>.

### 3. Một vài nhận xét

Vật liệu kiến trúc thời kỳ tiền Thăng Long không phong phú và đa dạng như vật liệu kiến trúc các thời kỳ sau, như thời Lý, Trần, Lê... Chất liệu của các loại vật liệu kiến trúc tương đối đồng nhất, với đất sét được chọn lọc kỹ, có pha trộn cát hạt mịn, màu xám là màu chủ đạo, được nung ở nhiệt độ cao nên có độ cứng tốt, độ hút ẩm thấp, chịu được mưa nắng, đảm bảo cho độ bền của các công trình kiến trúc.

Về kỹ thuật: các loại gạch đều được đóng bằng khuôn gỗ, tạo đơn lẻ, mặt dưới của viên gạch tiếp xúc trực tiếp với sân/nền. Trên một bề mặt nhiều viên gạch thường có dấu vết văn thừng, văn nan chiếu hoặc vết cắt bằng cật tre, có tác dụng làm tăng độ bám của bề mặt gạch. Những viên gạch có trang trí hoa văn hay in chữ Hán thường được tạo bằng cách in khuôn khắc chìm lên bề mặt gạch khi còn ướt.

Ngói được tạo dáng trên khuôn định hình. Phần đầu ngói có hoa văn trang trí được tạo tác bằng khuôn khắc chìm, in vào phần đầu viên ngói khi còn ướt, sau khi nung tạo ra các đầu ngói có mô típ trang trí nổi. Các đường diềm, rìa cạnh được tu

chính, cắt bẻ trước khi nung. Dấu vết khuôn in còn để lại trên ngói khá rõ, lòng ngói có dấu vết vải lót khuôn. Các loại ngói ống, ngói lòng máng lợp diềm mái thường được tạo tác bằng kỹ thuật ghép nối. Phần thân ngói và phần đầu ngói, yếm ngói được làm riêng lẻ, sau đó gắn/ghép vào nhau. Phần tiếp giáp này được đắp thêm đất sét và miết kỹ để kết dính hai phần lại với nhau.

Về hoa văn trang trí: hoa văn trang trí trên ngói khá phong phú, đa dạng. Trong cùng một đề tài cũng có thể có sự thể hiện với nhiều mô típ khác nhau. Đề tài trang trí hoa sen gồm bông sen theo hướng nhìn trực diện, với các kiểu cánh đơn hoặc kép, đầu cánh nhọn hoặc tròn..., bông sen theo hướng nhìn nghiêng bề dục. Hoa văn trang trí trên đầu ngói trích thủy là mô típ hoa sen theo hướng nhìn nghiêng, hình bông hoa 5 cánh, với hai dải dây lá uốn đều sang hai bên, văn "như ý"... Đề tài mặt linh thú tương đối phong phú, với hướng nhìn thẳng chính diện, các bộ phận trên khuôn mặt thể hiện cân đối dù mang tính cách điệu cao...

Về chức năng: mỗi loại vật liệu kiến trúc đều có những chức năng riêng biệt. Các viên gạch thường được dùng để xây tường, lát sân, đường đi, cống thoát nước, giếng nước, bó vỉa nền nhà, đường đi, cũng có khi được dùng để xây mộ, xây khuôn giếng hay thành quách... Các loại ngói có chức năng tạo nên bộ mái của kiến trúc. Ngói ống, ngói âm lợp diềm mái, ngói trích thủy được lợp ở hàng cuối cùng của mái, với những mô típ hoa văn trang trí, cùng các phù điêu gắn trên nóc đã tạo nên nét đẹp cho bộ mái kiến trúc. Ngói ống lợp diềm mái có tác dụng liên kết các viên ngói âm với nhau và giải quyết vấn đề thoát nước cho bộ mái.

#### 4. Tạm kết

Với số lượng lớn, phong phú, đa dạng về loại hình và kiểu dáng, cùng các mô típ hoa văn trang trí, chứng tỏ tại khu di tích 18 Hoàng Diệu đã từng tồn tại những kiến trúc quy mô lớn của thời kỳ Đại La.

Gạch, ngói thuộc thời kỳ Đại La tuy có phần chịu sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa (như gạch trang trí hình cá sấu trong sóng nước, ngói ống trang trí phần đầu ngói...) nhưng vẫn mang dáng vẻ của văn hóa phương Nam (các mặt ngói trang trí hình linh thú). Đầu ngói ống trang trí mặt linh thú đã tìm được nhiều ở Trà Kiệu - kinh thành Simhapura (Quảng Nam)<sup>3</sup>, Luy Lâu (Bắc Ninh)<sup>4,5</sup>...

Vật liệu kiến trúc thời Đại La vẫn được thời Đinh - tiền Lê tiếp nối và phát triển, đó là những viên ngói ống và ngói lòng máng lợp trên nóc kiến trúc, những viên gạch hình vuông trang trí hoa sen ở cố đô Hoa Lư (Ninh Bình) mang phong cách tương tự gạch hình vuông trang trí hoa sen thời Đại La... Gạch "Giang Tây quân" cũng có mặt ở Hoa Lư<sup>6,7</sup>. Ở những phế tích cung điện thời Lý - Trần, đã phát hiện gạch "Giang Tây quân" tồn tại cùng với gạch hình chữ nhật. Nhiều viên gạch màu xám thời Đại La đã được tái sử dụng để xây dựng đường đi từ Đuan Môn vào điện Kính Thiên<sup>8</sup>. Điều này chứng tỏ thời Lý và Trần đã sử dụng lại gạch của những kiến trúc thời trước.

Phong cách trang trí vòng tròn nhũ đỉnh trên đầu ngói ống đến thời Trần có sự xuất hiện trở lại trên loại hình đầu ngói ống trang trí hoa mẫu đơn, hoa mai, nhưng các nhũ đỉnh có kích cỡ nhỏ hơn nhũ đỉnh trên đầu ngói ống, ngói trích thủy thời Đại La. Sang đến thời Lê, đặc biệt ở giai đoạn Lê Trung hưng (thế kỷ XVII - XVIII), phong cách nhũ đỉnh lại nở rộ, xuất hiện trên các đầu ngói ống trang trí hoa cúc, các diềm nhũ đỉnh trên ngói trích thủy, các dải nhũ đỉnh bên ngoài bằng hoa dây lá cuốn trên gạch thẻ...

Dấu tích kiến trúc và vật liệu kiến trúc thời Đại La xuất lộ tại khu di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu đã góp phần dẫn làm sáng tỏ hơn lịch sử của Thăng Long - Hà Nội qua ngàn năm lịch sử trước khi Thăng Long được thành lập, đã phản ánh phần nào diện mạo dấu tích văn hoá vật chất thời kỳ tiền Thăng Long./.

B.T.T.D

#### Tài liệu tham khảo:

- 1- *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Khoa học xã hội, 1998, H, tập 1, phần Ngoại kỷ, q.5, tr.14b - 15a.
- 2- Trần Quốc Vương (1966), Vài nhận xét nhỏ về những viên gạch "Giang Tây quân", *Nghiên cứu Lịch sử*, số 83: 49 và 64.
- 3- Lê Đình Phụng (2000), "Đầu ngói ống Champa", *Khảo cổ học*, số 1: 96 - 103.
- 4- Hoàng Văn Khoán (2000), "Kỹ thuật chế tạo đầu ngói ống hoa sen ở Luy Lâu", *Những phát hiện mới về khảo cổ học*, tr. 627 - 628.
- 5- Tống Trung Tín, Lê Đình Phụng (1986), "Báo cáo khai quật khu di tích Luy Lâu", *Tư liệu Viện Khảo cổ học*.
- 6- Đặng Công Nga (1982), "Gạch "Giang Tây quân" ở Hoa Lư (Hà Nam Ninh)", *Khảo cổ học*, số 2: 34.
- 7- Đặng Công Nga (2002), *Kinh đô Hoa Lư thời Đinh - tiền Lê*, Sở Văn hóa - Thông tin Ninh Bình.
- 8- Tống Trung Tín (2000), "Hệ thống vật liệu xây dựng ở kinh đô Thăng Long qua các đợt khai quật Đuan môn, Bắc môn và Hậu lâu", *Khảo cổ học*, số 4: 27 - 52.